

Tiết 47 – Bài 48:

QUẦN THỂ NGƯỜI

I/ Sự khác nhau giữa quần thể người và quần thể sinh vật khác:

- Quần thể người có những đặc điểm sinh học giống quần thể sinh vật khác.
- Quần thể người có những đặc trưng khác với quần thể sinh vật khác: kinh tế – xã hội, pháp luật, hôn nhân, giáo dục, văn hóa...
- Con người có lao động và tư duy có khả năng điều chỉnh đặc điểm sinh thái trong quần thể.

II/ Đặc trưng về thành phần nhóm tuổi của mỗi quần thể người:

◆ Có 3 nhóm tuổi:

- Nhóm tuổi trước sinh sản (từ sơ sinh → dưới 15 tuổi).
- Nhóm tuổi sinh sản và lao động (từ 15 → 64 tuổi).
- Nhóm tuổi hết khả năng lao động (từ 65 tuổi trở lên).

◆ Đặc trưng dân số của mỗi nước được thể hiện bằng tháp dân số.

- Tháp dân số trẻ là hình tháp dân số có đáy rộng do số lượng trẻ em sinh ra hàng năm cao. Cạnh tháp xiên nhiều và đỉnh tháp nhọn biểu hiện tỉ lệ người tử vong cao. Tuổi thọ trung bình thấp.
- Tháp dân số già là tháp dân số có đáy hẹp, đỉnh không nhọn, cạnh tháp gần như thẳng đứng biểu thị tỉ lệ sinh và tỉ lệ tử vong đều thấp. Tuổi thọ trung bình cao.

III/ Tăng dân số và phát triển xã hội :

- Tăng dân số tự nhiên là kết quả của số người sinh ra nhiều hơn số người tử vong.
- Phát triển dân số hợp lí tạo được sự hài hòa giữa kinh tế và xã hội đảm bảo cuộc sống cho mỗi cá nhân, gia đình và xã hội.

-----0o0-----

Tiết 48- Bài 49 :

QUẦN XÃ SINH VẬT

I/ Quần xã sinh vật:

Là tập hợp nhiều quần thể sinh vật thuộc các loài khác nhau, cùng sống trong một không gian xác định và chúng có mối quan hệ mật thiết, gắn bó với nhau.

VD: Rừng Cúc Phương.

Ao cá tự nhiên.

II/ Những dấu hiệu điển hình của một quần xã:

- Số lượng các loài được đánh giá qua các chỉ số sau:
 - + Độ đa dạng là mức độ phong phú về số lượng loài trong quần xã.
 - + Độ nhiều là mật độ các thể của từng loài trong quần xã.
 - + Độ thường gặp là tỉ lệ % số địa điểm bắt gặp 1 loài trong tổng số địa điểm quan sát.
- Thành phần loài trong quần xã thể hiện ở các dạng sau:

- + Loài ưu thế: Loài đóng vai trò quan trọng trong quần thể.
- + Loài đặc trưng: Loài chỉ có ở một quần xã hoặc có nhiều hơn hẳn các loài khác.

III/ Quan hệ giữa ngoại cảnh với quần xã:

- Khi ngoại cảnh thay đổi dẫn tới số lượng cá thể trong quần xã thay đổi và luôn được khống chế ở mức độ phù hợp với môi trường.
- Cân bằng sinh học là trạng thái mà số lượng cá thể mỗi quần thể trong quần xã dao động quanh vị trí cân bằng nhờ khống chế sinh học.